TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **NN1203** Tên học phần: **TIẾNG ANH (3)**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K14DLTTHA3**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	16DTT15109	Nguyễn Thị	Giang	13/10/95	K14DLTTHA3							
2	2	16DTT15110	Trần Thị	Ngân	13/12/96	K14DLTTHA3							
3	3	16DTT15113	Hà Thị Kim	Suyến	06/09/90	K14DLTTHA3							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **NN1203** Tên học phần: **TIẾNG ANH (3)**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K15DLTTHA1**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	17DTT15041	Đinh Thị Ngọc	Anh	17/01/94	K15DLTTHA1							
2	2	17DTT15002	Trần Thế	Bình	09/08/95	K15DLTTHA1							
3	3	17DTT15003	Trần Thị Xuân	Bình	25/06/88	K15DLTTHA1							
4	4	17DTT15004	Hà Xuân	Giang	02/05/91	K15DLTTHA1							
5	5	17DTT15005	Đinh Việt	Hà	06/11/86	K15DLTTHA1							
6	6	17DTT15042	Đinh Thị	Hạnh	13/11/89	K15DLTTHA1							
7	7	17DTT15006	Lê Thị Bích	Hằng	07/11/93	K15DLTTHA1							
8	8	17DTT15007	Đinh Thị	Hiền	25/02/89	K15DLTTHA1							
9	9	17DTT15043	Hoàng Minh	Hiếu	23/10/94	K15DLTTHA1							
10	10	17DTT15008	Lê Thị	Hoa	13/11/91	K15DLTTHA1							
11	11	17DTT15009	Phùng Thị	Hoài	20/04/89	K15DLTTHA1							
12	12	17DTT15010	Nguyễn Thị	Huệ	17/10/93	K15DLTTHA1							
13	13	17DTT15044	Nguyễn Thị	Hùng	01/05/87	K15DLTTHA1							
14	14	17DTT15045	Nguyễn Việt	Hùng	15/11/92	K15DLTTHA1							
15	15	17DTT15046	Hà Thị Thanh	Hương	26/10/91	K15DLTTHA1							
16	16	17DTT15047	Hán Thị Minh	Hương	20/03/84	K15DLTTHA1							
17	17	17DTT15011	Phùng Thị Thu	Hương	29/07/90	K15DLTTHA1							
18	18	17DTT15012	Trương Thị Mỹ	Hương	11/12/93	K15DLTTHA1							
19	19	17DTT15013	Đoàn Thu	Hường	22/12/92	K15DLTTHA1							
20	20	17DTT15014	Bùi Thị Phương	Lan	15/09/94	K15DLTTHA1							
21	21	17DTT15015	Lã Thị Hoa	Mai	03/09/89	K15DLTTHA1							
22	22	17DTT15016	Nguyễn Thị Hồng	Mai	04/10/89	K15DLTTHA1							
23	23	17DTT15048	Đào Xuân	Mạnh	12/07/87	K15DLTTHA1							
24	24	17DTT15017	Nguyễn Thị	Ngà	19/05/90	K15DLTTHA1							
25	25	17DTT15018	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	18/05/92	K15DLTTHA1							
26	26	17DTT15019	Đặng Thị	Quế	13/03/91	K15DLTTHA1							
27	27	17DTT15020	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/93	K15DLTTHA1							
28	28	17DTT15021	Phùng Thị	Sim	10/04/90	K15DLTTHA1							
29	29	17DTT15022	Hà Hồng	Soạn	27/12/87	K15DLTTHA1							
30	30	17DTT15023	Trịnh Thị	Sự	06/08/93	K15DLTTHA1							
31	31	17DTT15024	Vũ Thị Mai	Thanh	20/05/92	K15DLTTHA1							
32	32	17DTT15026	Vũ Thị	Thắm	05/09/87	K15DLTTHA1							
33	33	17DTT15027	Ngô Xuân	Thịnh	22/01/91	K15DLTTHA1							
34	34	17DTT15028	Hoàng Văn	Thùy	01/02/87	K15DLTTHA1							
35	35	17DTT15029	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	21/10/92	K15DLTTHA1							
36	36	17DTT15030	Trần Anh	Tuấn	09/07/93	K15DLTTHA1							
37	37	17DTT15031	Nguyễn Thị	Tuyết	11/07/96	K15DLTTHA1							
38	38	17DTT15049	Hồ Thị	Uyên	06/10/88	K15DLTTHA1							
39	39	17DTT15050	Đinh Thị	Văn	17/06/87	K15DLTTHA1							
40	40	17DTT15032	Đinh Thị Phi	Yến	09/11/92	K15DLTTHA1							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TG2209** Tên học phần: **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC Ở TIỂU HỌC**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K14DLTTHA3**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	16DTT15109	Nguyễn Thị	Giang	13/10/95	K14DLTTHA3							
2	2	16DTT15110	Trần Thị	Ngân	13/12/96	K14DLTTHA3							
3	3	16DTT15113	Hà Thị Kim	Suyến	06/09/90	K14DLTTHA3							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TG2209** Tên học phần: **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC Ở TIỂU HỌC**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K15DLTTHA1**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	17DTT15041	Đinh Thị Ngọc	Anh	17/01/94	K15DLTTHA1							
2	2	17DTT15002	Trần Thế	Bình	09/08/95	K15DLTTHA1							
3	3	17DTT15003	Trần Thị Xuân	Bình	25/06/88	K15DLTTHA1							
4	4	17DTT15004	Hà Xuân	Giang	02/05/91	K15DLTTHA1							
5	5	17DTT15005	Đinh Việt	Hà	06/11/86	K15DLTTHA1							
6	6	17DTT15042	Đinh Thị	Hạnh	13/11/89	K15DLTTHA1							
7	7	17DTT15006	Lê Thị Bích	Hằng	07/11/93	K15DLTTHA1							
8	8	17DTT15007	Đinh Thị	Hiền	25/02/89	K15DLTTHA1							
9	9	17DTT15043	Hoàng Minh	Hiếu	23/10/94	K15DLTTHA1							
10	10	17DTT15008	Lê Thị	Hoa	13/11/91	K15DLTTHA1							
11	11	17DTT15009	Phùng Thị	Hoài	20/04/89	K15DLTTHA1							
12	12	17DTT15010	Nguyễn Thị	Huệ	17/10/93	K15DLTTHA1							
13	13	17DTT15044	Nguyễn Thị	Hùng	01/05/87	K15DLTTHA1							
14	14	17DTT15045	Nguyễn Việt	Hùng	15/11/92	K15DLTTHA1							
15	15	17DTT15046	Hà Thị Thanh	Hương	26/10/91	K15DLTTHA1							
16	16	17DTT15047	Hán Thị Minh	Hương	20/03/84	K15DLTTHA1							
17	17	17DTT15011	Phùng Thị Thu	Hương	29/07/90	K15DLTTHA1							
18	18	17DTT15012	Trương Thị Mỹ	Hương	11/12/93	K15DLTTHA1							
19	19	17DTT15013	Đoàn Thu	Hường	22/12/92	K15DLTTHA1							
20	20	17DTT15014	Bùi Thị Phương	Lan	15/09/94	K15DLTTHA1							
21	21	17DTT15015	Lã Thị Hoa	Mai	03/09/89	K15DLTTHA1							
22	22	17DTT15016	Nguyễn Thị Hồng	Mai	04/10/89	K15DLTTHA1							
23	23	17DTT15048	Đào Xuân	Mạnh	12/07/87	K15DLTTHA1							
24	24	17DTT15017	Nguyễn Thị	Ngà	19/05/90	K15DLTTHA1							
25	25	17DTT15018	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	18/05/92	K15DLTTHA1							
26	26	17DTT15019	Đặng Thị	Quế	13/03/91	K15DLTTHA1							
27	27	17DTT15020	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/93	K15DLTTHA1							
28	28	17DTT15021	Phùng Thị	Sim	10/04/90	K15DLTTHA1							
29	29	17DTT15022	Hà Hồng	Soạn	27/12/87	K15DLTTHA1							
30	30	17DTT15023	Trịnh Thị	Sự	06/08/93	K15DLTTHA1							
31	31	17DTT15024	Vũ Thị Mai	Thanh	20/05/92	K15DLTTHA1							
32	32	17DTT15026	Vũ Thị	Thắm	05/09/87	K15DLTTHA1							
33	33	17DTT15027	Ngô Xuân	Thịnh	22/01/91	K15DLTTHA1							
34	34	17DTT15028	Hoàng Văn	Thùy	01/02/87	K15DLTTHA1							
35	35	17DTT15029	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	21/10/92	K15DLTTHA1							
36	36	17DTT15030	Trần Anh	Tuấn	09/07/93	K15DLTTHA1							
37	37	17DTT15031	Nguyễn Thị	Tuyết	11/07/96	K15DLTTHA1							
38	38	17DTT15049	Hồ Thị	Uyên	06/10/88	K15DLTTHA1							
39	39	17DTT15050	Đinh Thị	Văn	17/06/87	K15DLTTHA1							
40	40	17DTT15032	Đinh Thị Phi	Yến	09/11/92	K15DLTTHA1							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TG2332** Tên học phần: **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHGD TIỂU HỌC**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K14DLTTHA3**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	16DTT15109	Nguyễn Thị	Giang	13/10/95	K14DLTTHA3							
2	2	16DTT15110	Trần Thị	Ngân	13/12/96	K14DLTTHA3							
3	3	16DTT15113	Hà Thị Kim	Suyến	06/09/90	K14DLTTHA3							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TG2332** Tên học phần: **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHGD TIỂU HỌC**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K15DLTTHA1**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	17DTT15041	Đinh Thị Ngọc	Anh	17/01/94	K15DLTTHA1							
2	2	17DTT15002	Trần Thế	Bình	09/08/95	K15DLTTHA1							
3	3	17DTT15003	Trần Thị Xuân	Bình	25/06/88	K15DLTTHA1							
4	4	17DTT15004	Hà Xuân	Giang	02/05/91	K15DLTTHA1							
5	5	17DTT15005	Đinh Việt	Hà	06/11/86	K15DLTTHA1							
6	6	17DTT15042	Đinh Thị	Hạnh	13/11/89	K15DLTTHA1							
7	7	17DTT15006	Lê Thị Bích	Hằng	07/11/93	K15DLTTHA1							
8	8	17DTT15007	Đinh Thị	Hiền	25/02/89	K15DLTTHA1							
9	9	17DTT15043	Hoàng Minh	Hiếu	23/10/94	K15DLTTHA1							
10	10	17DTT15008	Lê Thị	Hoa	13/11/91	K15DLTTHA1							
11	11	17DTT15009	Phùng Thị	Hoài	20/04/89	K15DLTTHA1							
12	12	17DTT15010	Nguyễn Thị	Huệ	17/10/93	K15DLTTHA1							
13	13	17DTT15044	Nguyễn Thị	Hùng	01/05/87	K15DLTTHA1							
14	14	17DTT15045	Nguyễn Việt	Hùng	15/11/92	K15DLTTHA1							
15	15	17DTT15046	Hà Thị Thanh	Hương	26/10/91	K15DLTTHA1							
16	16	17DTT15047	Hán Thị Minh	Hương	20/03/84	K15DLTTHA1							
17	17	17DTT15011	Phùng Thị Thu	Hương	29/07/90	K15DLTTHA1							
18	18	17DTT15012	Trương Thị Mỹ	Hương	11/12/93	K15DLTTHA1							
19	19	17DTT15013	Đoàn Thu	Hường	22/12/92	K15DLTTHA1							
20	20	17DTT15014	Bùi Thị Phương	Lan	15/09/94	K15DLTTHA1							
21	21	17DTT15015	Lã Thị Hoa	Mai	03/09/89	K15DLTTHA1							
22	22	17DTT15016	Nguyễn Thị Hồng	Mai	04/10/89	K15DLTTHA1							
23	23	17DTT15048	Đào Xuân	Mạnh	12/07/87	K15DLTTHA1							
24	24	17DTT15017	Nguyễn Thị	Ngà	19/05/90	K15DLTTHA1							
25	25	17DTT15018	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	18/05/92	K15DLTTHA1							
26	26	17DTT15019	Đặng Thị	Quế	13/03/91	K15DLTTHA1							
27	27	17DTT15020	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/93	K15DLTTHA1							
28	28	17DTT15021	Phùng Thị	Sim	10/04/90	K15DLTTHA1							
29	29	17DTT15022	Hà Hồng	Soạn	27/12/87	K15DLTTHA1							
30	30	17DTT15023	Trịnh Thị	Sự	06/08/93	K15DLTTHA1							
31	31	17DTT15024	Vũ Thị Mai	Thanh	20/05/92	K15DLTTHA1							
32	32	17DTT15026	Vũ Thị	Thắm	05/09/87	K15DLTTHA1							
33	33	17DTT15027	Ngô Xuân	Thịnh	22/01/91	K15DLTTHA1							
34	34	17DTT15028	Hoàng Văn	Thùy	01/02/87	K15DLTTHA1							
35	35	17DTT15029	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	21/10/92	K15DLTTHA1							
36	36	17DTT15030	Trần Anh	Tuấn	09/07/93	K15DLTTHA1							
37	37	17DTT15031	Nguyễn Thị	Tuyết	11/07/96	K15DLTTHA1							
38	38	17DTT15049	Hồ Thị	Uyên	06/10/88	K15DLTTHA1							
39	39	17DTT15050	Đinh Thị	Văn	17/06/87	K15DLTTHA1							
40	40	17DTT15032	Đinh Thị Phi	Yến	09/11/92	K15DLTTHA1							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH1202** Tên học phần: **CƠ SỞ NGÔN NGỮ VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K14DLTTHA3**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	16DTT15109	Nguyễn Thị	Giang	13/10/95	K14DLTTHA3							
2	2	16DTT15110	Trần Thị	Ngân	13/12/96	K14DLTTHA3							
3	3	16DTT15113	Hà Thị Kim	Suyến	06/09/90	K14DLTTHA3							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH1202** Tên học phần: **CƠ SỞ NGÔN NGỮ VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K15DLTTHA1**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	17DTT15041	Đinh Thị Ngọc	Anh	17/01/94	K15DLTTHA1							
2	2	17DTT15002	Trần Thế	Bình	09/08/95	K15DLTTHA1							
3	3	17DTT15003	Trần Thị Xuân	Bình	25/06/88	K15DLTTHA1							
4	4	17DTT15004	Hà Xuân	Giang	02/05/91	K15DLTTHA1							
5	5	17DTT15005	Đinh Việt	Hà	06/11/86	K15DLTTHA1							
6	6	17DTT15042	Đinh Thị	Hạnh	13/11/89	K15DLTTHA1							
7	7	17DTT15006	Lê Thị Bích	Hằng	07/11/93	K15DLTTHA1							
8	8	17DTT15007	Đinh Thị	Hiền	25/02/89	K15DLTTHA1							
9	9	17DTT15043	Hoàng Minh	Hiếu	23/10/94	K15DLTTHA1							
10	10	17DTT15008	Lê Thị	Hoa	13/11/91	K15DLTTHA1							
11	11	17DTT15009	Phùng Thị	Hoài	20/04/89	K15DLTTHA1							
12	12	17DTT15010	Nguyễn Thị	Huệ	17/10/93	K15DLTTHA1							
13	13	17DTT15044	Nguyễn Thị	Hùng	01/05/87	K15DLTTHA1							
14	14	17DTT15045	Nguyễn Việt	Hùng	15/11/92	K15DLTTHA1							
15	15	17DTT15046	Hà Thị Thanh	Hương	26/10/91	K15DLTTHA1							
16	16	17DTT15047	Hán Thị Minh	Hương	20/03/84	K15DLTTHA1							
17	17	17DTT15011	Phùng Thị Thu	Hương	29/07/90	K15DLTTHA1							
18	18	17DTT15012	Trương Thị Mỹ	Hương	11/12/93	K15DLTTHA1							
19	19	17DTT15013	Đoàn Thu	Hường	22/12/92	K15DLTTHA1							
20	20	17DTT15014	Bùi Thị Phương	Lan	15/09/94	K15DLTTHA1							
21	21	17DTT15015	Lã Thị Hoa	Mai	03/09/89	K15DLTTHA1							
22	22	17DTT15016	Nguyễn Thị Hồng	Mai	04/10/89	K15DLTTHA1							
23	23	17DTT15048	Đào Xuân	Mạnh	12/07/87	K15DLTTHA1							
24	24	17DTT15017	Nguyễn Thị	Ngà	19/05/90	K15DLTTHA1							
25	25	17DTT15018	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	18/05/92	K15DLTTHA1							
26	26	17DTT15019	Đặng Thị	Quế	13/03/91	K15DLTTHA1							
27	27	17DTT15020	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/93	K15DLTTHA1							
28	28	17DTT15021	Phùng Thị	Sim	10/04/90	K15DLTTHA1							
29	29	17DTT15022	Hà Hồng	Soạn	27/12/87	K15DLTTHA1							
30	30	17DTT15023	Trịnh Thị	Sự	06/08/93	K15DLTTHA1							
31	31	17DTT15024	Vũ Thị Mai	Thanh	20/05/92	K15DLTTHA1							
32	32	17DTT15026	Vũ Thị	Thắm	05/09/87	K15DLTTHA1							
33	33	17DTT15027	Ngô Xuân	Thịnh	22/01/91	K15DLTTHA1							
34	34	17DTT15028	Hoàng Văn	Thùy	01/02/87	K15DLTTHA1							
35	35	17DTT15029	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	21/10/92	K15DLTTHA1							
36	36	17DTT15030	Trần Anh	Tuấn	09/07/93	K15DLTTHA1							
37	37	17DTT15031	Nguyễn Thị	Tuyết	11/07/96	K15DLTTHA1							
38	38	17DTT15049	Hồ Thị	Uyên	06/10/88	K15DLTTHA1							
39	39	17DTT15050	Đinh Thị	Văn	17/06/87	K15DLTTHA1							
40	40	17DTT15032	Đinh Thị Phi	Yến	09/11/92	K15DLTTHA1							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH1222** Tên học phần: **XÁC SUẤT THỐNG KÊ**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K14DLTTHA3**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	16DTT15109	Nguyễn Thị	Giang	13/10/95	K14DLTTHA3							
2	2	16DTT15110	Trần Thị	Ngân	13/12/96	K14DLTTHA3							
3	3	16DTT15113	Hà Thị Kim	Suyến	06/09/90	K14DLTTHA3							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH1222** Tên học phần: **XÁC SUẤT THỐNG KÊ**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K15DLTTHA1**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	17DTT15041	Đinh Thị Ngọc	Anh	17/01/94	K15DLTTHA1							
2	2	17DTT15002	Trần Thế	Bình	09/08/95	K15DLTTHA1							
3	3	17DTT15003	Trần Thị Xuân	Bình	25/06/88	K15DLTTHA1							
4	4	17DTT15004	Hà Xuân	Giang	02/05/91	K15DLTTHA1							
5	5	17DTT15005	Đinh Việt	Hà	06/11/86	K15DLTTHA1							
6	6	17DTT15042	Đinh Thị	Hạnh	13/11/89	K15DLTTHA1							
7	7	17DTT15006	Lê Thị Bích	Hằng	07/11/93	K15DLTTHA1							
8	8	17DTT15007	Đinh Thị	Hiền	25/02/89	K15DLTTHA1							
9	9	17DTT15043	Hoàng Minh	Hiếu	23/10/94	K15DLTTHA1							
10	10	17DTT15008	Lê Thị	Hoa	13/11/91	K15DLTTHA1							
11	11	17DTT15009	Phùng Thị	Hoài	20/04/89	K15DLTTHA1							
12	12	17DTT15010	Nguyễn Thị	Huệ	17/10/93	K15DLTTHA1							
13	13	17DTT15044	Nguyễn Thị	Hùng	01/05/87	K15DLTTHA1							
14	14	17DTT15045	Nguyễn Việt	Hùng	15/11/92	K15DLTTHA1							
15	15	17DTT15046	Hà Thị Thanh	Hương	26/10/91	K15DLTTHA1							
16	16	17DTT15047	Hán Thị Minh	Hương	20/03/84	K15DLTTHA1							
17	17	17DTT15011	Phùng Thị Thu	Hương	29/07/90	K15DLTTHA1							
18	18	17DTT15012	Trương Thị Mỹ	Hương	11/12/93	K15DLTTHA1							
19	19	17DTT15013	Đoàn Thu	Hường	22/12/92	K15DLTTHA1							
20	20	17DTT15014	Bùi Thị Phương	Lan	15/09/94	K15DLTTHA1							
21	21	17DTT15015	Lã Thị Hoa	Mai	03/09/89	K15DLTTHA1							
22	22	17DTT15016	Nguyễn Thị Hồng	Mai	04/10/89	K15DLTTHA1							
23	23	17DTT15048	Đào Xuân	Mạnh	12/07/87	K15DLTTHA1							
24	24	17DTT15017	Nguyễn Thị	Ngà	19/05/90	K15DLTTHA1							
25	25	17DTT15018	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	18/05/92	K15DLTTHA1							
26	26	17DTT15019	Đặng Thị	Quế	13/03/91	K15DLTTHA1							
27	27	17DTT15020	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/93	K15DLTTHA1							
28	28	17DTT15021	Phùng Thị	Sim	10/04/90	K15DLTTHA1							
29	29	17DTT15022	Hà Hồng	Soạn	27/12/87	K15DLTTHA1							
30	30	17DTT15023	Trịnh Thị	Sự	06/08/93	K15DLTTHA1							
31	31	17DTT15024	Vũ Thị Mai	Thanh	20/05/92	K15DLTTHA1							
32	32	17DTT15026	Vũ Thị	Thắm	05/09/87	K15DLTTHA1							
33	33	17DTT15027	Ngô Xuân	Thịnh	22/01/91	K15DLTTHA1							
34	34	17DTT15028	Hoàng Văn	Thùy	01/02/87	K15DLTTHA1							
35	35	17DTT15029	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	21/10/92	K15DLTTHA1							
36	36	17DTT15030	Trần Anh	Tuấn	09/07/93	K15DLTTHA1							
37	37	17DTT15031	Nguyễn Thị	Tuyết	11/07/96	K15DLTTHA1							
38	38	17DTT15049	Hồ Thị	Uyên	06/10/88	K15DLTTHA1							
39	39	17DTT15050	Đinh Thị	Văn	17/06/87	K15DLTTHA1							
40	40	17DTT15032	Đinh Thị Phi	Yến	09/11/92	K15DLTTHA1							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH1223** Tên học phần: **TOÁN SƠ CẤP**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K14DLTTHA3**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	16DTT15109	Nguyễn Thị	Giang	13/10/95	K14DLTTHA3							
2	2	16DTT15110	Trần Thị	Ngân	13/12/96	K14DLTTHA3							
3	3	16DTT15113	Hà Thị Kim	Suyến	06/09/90	K14DLTTHA3							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH1223** Tên học phần: **TOÁN SƠ CẤP**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K15DLTTHA1**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	17DTT15041	Đinh Thị Ngọc	Anh	17/01/94	K15DLTTHA1							
2	2	17DTT15002	Trần Thế	Bình	09/08/95	K15DLTTHA1							
3	3	17DTT15003	Trần Thị Xuân	Bình	25/06/88	K15DLTTHA1							
4	4	17DTT15004	Hà Xuân	Giang	02/05/91	K15DLTTHA1							
5	5	17DTT15005	Đinh Việt	Hà	06/11/86	K15DLTTHA1							
6	6	17DTT15042	Đinh Thị	Hạnh	13/11/89	K15DLTTHA1							
7	7	17DTT15006	Lê Thị Bích	Hằng	07/11/93	K15DLTTHA1							
8	8	17DTT15007	Đinh Thị	Hiền	25/02/89	K15DLTTHA1							
9	9	17DTT15043	Hoàng Minh	Hiếu	23/10/94	K15DLTTHA1							
10	10	17DTT15008	Lê Thị	Hoa	13/11/91	K15DLTTHA1							
11	11	17DTT15009	Phùng Thị	Hoài	20/04/89	K15DLTTHA1							
12	12	17DTT15010	Nguyễn Thị	Huệ	17/10/93	K15DLTTHA1							
13	13	17DTT15044	Nguyễn Thị	Hùng	01/05/87	K15DLTTHA1							
14	14	17DTT15045	Nguyễn Việt	Hùng	15/11/92	K15DLTTHA1							
15	15	17DTT15046	Hà Thị Thanh	Hương	26/10/91	K15DLTTHA1							
16	16	17DTT15047	Hán Thị Minh	Hương	20/03/84	K15DLTTHA1							
17	17	17DTT15011	Phùng Thị Thu	Hương	29/07/90	K15DLTTHA1							
18	18	17DTT15012	Trương Thị Mỹ	Hương	11/12/93	K15DLTTHA1							
19	19	17DTT15013	Đoàn Thu	Hường	22/12/92	K15DLTTHA1							
20	20	17DTT15014	Bùi Thị Phương	Lan	15/09/94	K15DLTTHA1							
21	21	17DTT15015	Lã Thị Hoa	Mai	03/09/89	K15DLTTHA1							
22	22	17DTT15016	Nguyễn Thị Hồng	Mai	04/10/89	K15DLTTHA1							
23	23	17DTT15048	Đào Xuân	Mạnh	12/07/87	K15DLTTHA1							
24	24	17DTT15017	Nguyễn Thị	Ngà	19/05/90	K15DLTTHA1							
25	25	17DTT15018	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	18/05/92	K15DLTTHA1							
26	26	17DTT15019	Đặng Thị	Quế	13/03/91	K15DLTTHA1							
27	27	17DTT15020	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/93	K15DLTTHA1							
28	28	17DTT15021	Phùng Thị	Sim	10/04/90	K15DLTTHA1							
29	29	17DTT15022	Hà Hồng	Soạn	27/12/87	K15DLTTHA1							
30	30	17DTT15023	Trịnh Thị	Sự	06/08/93	K15DLTTHA1							
31	31	17DTT15024	Vũ Thị Mai	Thanh	20/05/92	K15DLTTHA1							
32	32	17DTT15026	Vũ Thị	Thắm	05/09/87	K15DLTTHA1							
33	33	17DTT15027	Ngô Xuân	Thịnh	22/01/91	K15DLTTHA1							
34	34	17DTT15028	Hoàng Văn	Thùy	01/02/87	K15DLTTHA1							
35	35	17DTT15029	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	21/10/92	K15DLTTHA1							
36	36	17DTT15030	Trần Anh	Tuấn	09/07/93	K15DLTTHA1							
37	37	17DTT15031	Nguyễn Thị	Tuyết	11/07/96	K15DLTTHA1							
38	38	17DTT15049	Hồ Thị	Uyên	06/10/88	K15DLTTHA1							
39	39	17DTT15050	Đinh Thị	Văn	17/06/87	K15DLTTHA1							
40	40	17DTT15032	Đinh Thị Phi	Yến	09/11/92	K15DLTTHA1							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH2206** Tên học phần: **NGÔN NGỮ HỌC VĂN BẢN**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K14DLTTHA3**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	16DTT15109	Nguyễn Thị	Giang	13/10/95	K14DLTTHA3							
2	2	16DTT15110	Trần Thị	Ngân	13/12/96	K14DLTTHA3							
3	3	16DTT15113	Hà Thị Kim	Suyến	06/09/90	K14DLTTHA3							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH, BIÊN BẢN BÀN GIAO BÀI THI, CHẤM THI VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Mã học phần: **TH2206** Tên học phần: **NGÔN NGỮ HỌC VĂN BẢN**

Học kỳ: Năm học : Lớp: **K15DLTTHA1**

Kỳ thi ngày: Phòng thi: **01**

TT	SBD	Mã SV	Họ Và Tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký	TBC ĐTP	Điểm thi		Điểm HP	
										B.Số	B.Chữ	B.Số	B.Chữ
1	1	17DTT15041	Đinh Thị Ngọc	Anh	17/01/94	K15DLTTHA1							
2	2	17DTT15002	Trần Thế	Bình	09/08/95	K15DLTTHA1							
3	3	17DTT15003	Trần Thị Xuân	Bình	25/06/88	K15DLTTHA1							
4	4	17DTT15004	Hà Xuân	Giang	02/05/91	K15DLTTHA1							
5	5	17DTT15005	Đinh Việt	Hà	06/11/86	K15DLTTHA1							
6	6	17DTT15042	Đinh Thị	Hạnh	13/11/89	K15DLTTHA1							
7	7	17DTT15006	Lê Thị Bích	Hằng	07/11/93	K15DLTTHA1							
8	8	17DTT15007	Đinh Thị	Hiền	25/02/89	K15DLTTHA1							
9	9	17DTT15043	Hoàng Minh	Hiếu	23/10/94	K15DLTTHA1							
10	10	17DTT15008	Lê Thị	Hoa	13/11/91	K15DLTTHA1							
11	11	17DTT15009	Phùng Thị	Hoài	20/04/89	K15DLTTHA1							
12	12	17DTT15010	Nguyễn Thị	Huệ	17/10/93	K15DLTTHA1							
13	13	17DTT15044	Nguyễn Thị	Hùng	01/05/87	K15DLTTHA1							
14	14	17DTT15045	Nguyễn Việt	Hùng	15/11/92	K15DLTTHA1							
15	15	17DTT15046	Hà Thị Thanh	Hương	26/10/91	K15DLTTHA1							
16	16	17DTT15047	Hán Thị Minh	Hương	20/03/84	K15DLTTHA1							
17	17	17DTT15011	Phùng Thị Thu	Hương	29/07/90	K15DLTTHA1							
18	18	17DTT15012	Trương Thị Mỹ	Hương	11/12/93	K15DLTTHA1							
19	19	17DTT15013	Đoàn Thu	Hường	22/12/92	K15DLTTHA1							
20	20	17DTT15014	Bùi Thị Phương	Lan	15/09/94	K15DLTTHA1							
21	21	17DTT15015	Lã Thị Hoa	Mai	03/09/89	K15DLTTHA1							
22	22	17DTT15016	Nguyễn Thị Hồng	Mai	04/10/89	K15DLTTHA1							
23	23	17DTT15048	Đào Xuân	Mạnh	12/07/87	K15DLTTHA1							
24	24	17DTT15017	Nguyễn Thị	Ngà	19/05/90	K15DLTTHA1							
25	25	17DTT15018	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	18/05/92	K15DLTTHA1							
26	26	17DTT15019	Đặng Thị	Quế	13/03/91	K15DLTTHA1							
27	27	17DTT15020	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/93	K15DLTTHA1							
28	28	17DTT15021	Phùng Thị	Sim	10/04/90	K15DLTTHA1							
29	29	17DTT15022	Hà Hồng	Soạn	27/12/87	K15DLTTHA1							
30	30	17DTT15023	Trịnh Thị	Sự	06/08/93	K15DLTTHA1							
31	31	17DTT15024	Vũ Thị Mai	Thanh	20/05/92	K15DLTTHA1							
32	32	17DTT15026	Vũ Thị	Thắm	05/09/87	K15DLTTHA1							
33	33	17DTT15027	Ngô Xuân	Thịnh	22/01/91	K15DLTTHA1							
34	34	17DTT15028	Hoàng Văn	Thùy	01/02/87	K15DLTTHA1							
35	35	17DTT15029	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	21/10/92	K15DLTTHA1							
36	36	17DTT15030	Trần Anh	Tuấn	09/07/93	K15DLTTHA1							
37	37	17DTT15031	Nguyễn Thị	Tuyết	11/07/96	K15DLTTHA1							
38	38	17DTT15049	Hồ Thị	Uyên	06/10/88	K15DLTTHA1							
39	39	17DTT15050	Đinh Thị	Văn	17/06/87	K15DLTTHA1							
40	40	17DTT15032	Đinh Thị Phi	Yến	09/11/92	K15DLTTHA1							

Số thí sinh dự thi: ..... Số bài thi: ..... Số tờ giấy thi: .....

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán Bộ Chấm Thi 1** **Cán Bộ Chấm Thi 2**

Ngày .....Tháng .....Năm 201

TRƯỞNG BỘ MÔN **TRƯỞNG KHOA QLND ĐÀO TẠO**